

DỰ THẢO

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án Nạo vét hệ thống thủy lợi cấp bách, thau chua rửa mặn phục vụ sản xuất kết hợp giao thông thủy vùng Bắc và Nam Quốc lộ 1A, tỉnh Bạc Liêu
(địa bàn xã Phước Long, tỉnh Cà Mau)

.....- Hộ bà: **Bùi Thị Phiên (chồng ông Phạm Văn Hồng đã chết)**

- * Số định danh cá nhân: 095168004771 (Phiên)
- * Địa chỉ thường trú: ấp Phước 3B, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau.
- * Nơi ở hiện nay: ấp Phước 3B, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau.
- * Số điện thoại: 0967.975.817
- Thửa đất số: 01; 02 Tờ bản đồ số: 02
- Địa chỉ nhà, đất thuộc phạm vi GPMB: ấp Phước 3B, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau.
- Nguồn gốc đất:
 - + Đất của bà Bùi Thị Phiên quản lý sử dụng, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cũ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 123060 ngày 22/7/2019 (biến động vào ngày 28/11/2019), diện tích 1104,0m² đất chuyên trồng lúa nước tại thửa đất số 124 (thửa gốc 50), tờ bản đồ số 143 (tờ cũ 40).
 - + Đất của hộ ông Phạm Văn Hồng (đã chết) và vợ Bùi Thị Phiên quản lý sử dụng, được UBND huyện Phước Long cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 002723 ký ngày 24/7/2009, diện tích 298,2m² đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 53, tờ bản đồ số 143 (tờ cũ 40).
- Tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng 1674,8m², diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi 144,7m², tỷ lệ mất đất nông nghiệp là 8,63%.
- * **Nhà, công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng**
 - Đường dẫn xi măng có lót bê tông đá 4x6 (xây dựng năm 2022)
 - + Diện tích: Ngang 0,72m x dài 2,1m = 1,5m².
 - Sân lát xi măng có lót bê tông đá 4x6 (1) (xây dựng năm 2022).
 - + Diện tích: Ngang 2,37m x dài 1,75m = 4,15m².
 - Tường xây gạch dày 10cm tô 1 mặt (xây dựng năm 2024).
 - + Diện tích: Dài 7,82 x cao 0,7m = 5,5m²
 - Sân lát xi măng có lót bê tông đá 4x6 (2) (xây dựng năm 2024).
 - + Diện tích: Ngang 1,9m x dài 1,62m = 3,08m².
 - Một (01) cột điện (xây dựng năm 2024): Trụ bê tông cốt thép tiết diện lớn hơn 15cm x 15cm nhưng nhỏ hơn hoặc bằng 20cm x 20cm (15 x 15 ≤ MC ≥ 20 x 20) cao 7m.
 - Một (01) bàn thờ ông thiên ngoài trời trụ bê tông cốt thép.
 - Một (01) đồng hồ điện có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới điện chung là 4m.
 - Một (01) đồng hồ nước có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới nước chung là 5m.

* **Bảng chiết tính bồi thường, hỗ trợ:** **Đơn vị tính: VNĐ**

TT	Hạng mục	ĐVT	Loại đất/ Cấp hạng	Khối lượng	Đơn giá	Hệ số	Hệ số (KT)	Thành tiền
I	Bồi thường và hỗ trợ về đất							77.428.030
I.1	Bồi thường							62.958.030

01	Đất ở tại nông thôn, thửa đất tiếp giáp đường bê tông, đường đal có độ rộng từ 2,0m đến 3,0m (01 mặt tiền đường) (thửa 01)	m ²	ONT	28,10	593.700	1,00		16.682.970
02	Đất trồng lúa, thửa đất tiếp giáp đường bê tông, đường đal và đường giao thông khác có độ rộng từ 2,0m đến 3,0m (02 mặt tiền đường hoặc kênh) (thửa 02)	m ²	LUC	144,70	319.800	1,00		46.275.060
I.2	Hỗ trợ							14.470.000
01	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (thửa 02)	m ²	LUC	144,70	100.000	1,0		14.470.000
II	Nhà, công trình, vật kiến trúc							9.385.073
01	Đường dẫn xi măng	m ²	SL-01.05	1,5	196.000	1,00	1,16	341.040
02	Sân lát xi măng có lót bê tông đá 4x6 (1)	m ²	SL-01.05	4,15	196.000	1,00	1,16	943.544
03	Tường xây gạch dày 10cm tô 01 mặt	m ²	X-02	5,50	261.000	1,00	1,16	1.665.180
04	Sân lát xi măng có lót bê tông đá 4x6 (2)	m ²	SL-01.05	3,08	196.000	1,00	1,16	700.269
05	Cột điện	m	TĐ-01.02	7,0	208.000	1,00	1,16	1.688.960
06	Bàn thờ ông thiên	Cái	MI-01.08	1,0	728.000	1,00	1,16	844.480
07	Đồng hồ điện có chiều dài nhánh đầu nối đến lưới điện chung dưới 20m	Bộ nhánh	NĐ-01.01	1,0	1.380.000	1,00	1,16	1.600.800
08	Đồng hồ nước có chiều dài nhánh đầu nối đến mạng lưới nước chung đến 25m	Bộ nhánh	NN-01.01	1,0	1.380.000	1,00	1,16	1.600.800
III	Cây trồng							3.106.322
III.1	Cây ăn trái							2.453.500
	Xen canh							2.453.500
	Trong mật độ							1.510.000
01	Đu đủ	Cây	A	3,0	120.000	1,00		360.000
02	Chuối	Cây	A	5,0	70.000	1,00		350.000

[illegible]

01	Hỗ trợ ổn định đời sống	Đối tượng được cấp GCN	Số khẩu hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Giá gạo trung bình/kg	Kg/tháng/khẩu		Thành tiền
		Cá nhân	1	2	18.019	30,00		1.081.140
Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:								93.000.565

Bằng chữ: Chín mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi lăm đồng

Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất mà chấp hành tốt kế hoạch thu hồi đất, chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng trước thời hạn thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng 0,01 lần số tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt nhưng không thấp hơn 2.000.000 đồng/hộ gia đình, cá nhân và không vượt quá 20.000.000 đồng/hộ gia đình, cá nhân:

2.000.000 đồng/hộ

Ghi chú:

- Theo Công văn số 05/HĐBT ngày 29/05/2026 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Phước Long về việc cung cấp xét duyệt về nguồn gốc đất; thời điểm xây dựng nhà ở và các công trình phục vụ nhà ở; trường hợp hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; tỷ lệ phần trăm mất đất nông nghiệp, số nhân khẩu và nghề nghiệp của người bị ảnh hưởng Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án Nạo vét hệ thống thủy lợi cấp bách, thau chua rửa mặn phục vụ sản xuất kết hợp giao thông thủy vùng Bắc và Nam Quốc lộ 1A, tỉnh Bạc Liêu: bà Bùi Thị Phiên đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên phần đất nông nghiệp bị ảnh hưởng Dự án (bà Bùi Thị Phiên làm ruộng).